

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số: 20/NĐ-CP)

THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa)... LÂM THỊ TUYẾT MAI.....
Ngày/tháng/năm sinh: 20/10/1949..... Giới tính: Nữ..... Dân tộc: Kinh.....
Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số 051149004162..... Cấp
ngày 28/06/2021..... Nơi cấp: Cục trưởng CCS.....
2. Hộ khẩu thường trú: Thôn Lãng Trạng, Xã Sơn Cao, Huyện Sơn Hà
Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở? Đang ở với con tại Thôn Lãng
Trạng, Xã Sơn Cao, Huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.....
3. Có thẻ BHYT không? ☐ Không ☒ Có
4. Đang hưởng chế độ nào sau đây:
Lương hưu/Trợ cấp BHXH hàng tháng: Không đồng. Hưởng từ tháng...../.....
Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng: Không đồng. Hưởng từ tháng...../.....
Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng: Không đồng. Hưởng từ tháng...../.....
Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác: Không đồng. Hưởng từ tháng...../.....
5. Thuộc hộ nghèo, cận nghèo không? ☐ Không ☒ Có
6. Có khuyết tật không? ☒ Không ☐ Có
- Giấy xác nhận khuyết tật số..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
- Dạng tật:.....
- Mức độ khuyết tật:.....
7. Tình trạng hôn nhân? (Ghi rõ: Không có chồng/vợ; có chồng/vợ đã chết hoặc mất tích theo quy định)... Có chồng nhưng chồng đã chết.....
8. Người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Nếu có, ghi cụ thể họ tên, tuổi, nghề nghiệp, nơi ở, việc làm, thu nhập):
Họ và tên Nguyễn Quốc Toàn..... năm sinh: 05/06/1976.....
Nghề nghiệp: Nông.....
Nơi ở: Thôn Lãng Trạng, Xã Sơn Cao, Huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.....

Việc làm: thu nhập:..... đồng

9. Quá trình hoạt động của bản thân (Không bắt buộc):.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Thông tin người khai thay

Sơn Cao, ngày 06 tháng 3.. năm 2025..

NGƯỜI KHAI

Giấy CMND hoặc Căn cước công

dân số:.....

Ngày cấp:.....

Nơi cấp:.....

Mối quan hệ với đối tượng:.....

Địa chỉ:

.....

Lâm Thị Tuyết Mai

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã Sơn Cao đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) Lâm Thị Tuyết Mai..... là đúng.

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Sơn Cao, ngày 14. tháng 3. năm 2025..

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Diệt



Đinh Thị Thu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Có giá trị đến:
Date of expiry:
Không thời hạn

Số / No.: **051149004162**

Họ và tên / Full name:

LÂM THỊ TUYẾT MAI

Ngày sinh / Date of birth: **20/10/1949**

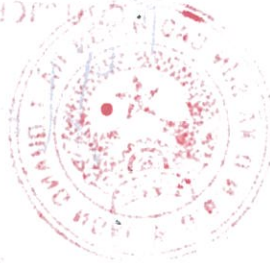
Giới tính / Sex: **Nữ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Tỉnh Giang, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence: **Thôn Làng Trắng**

Sơn Cao, Sơn Hà, Quảng Ngãi





Nghón trỏ trái
Left index finger

Nghón trỏ phải
Right index finger

Phạm Công Nguyên

IDVNM1490041629051149004162<<5
4910202F9912315VNM<<<<<<<<<<2
LAM<<THI<TUYET<MAI<<<<<<<<<<

ĐƯỢC BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
CT 1068 Quyền số 01 SCT/BS
Ngày 01 tháng 10 năm 2024



Đinh Quang Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ SƠN CAO
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 331/GCN-HN.HCN Sơn Cao, ngày 29 tháng 12 năm 2023

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3528/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND huyện Sơn Hà về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND xã Sơn Cao về việc công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Cao chứng nhận:

Hộ gia đình ông/bà: Lâm Thị Tuyết Mai. Dân tộc: Kinh
CMTND (CCCD) số: 051149004162. Cấp ngày 28/06/2021.

Nơi cấp: Cục Trưởng CCSQLHCVTTXH.

Hộ khẩu thường trú tại: Thôn Làng Trảng, xã Sơn Cao, Sơn Hà, Quảng Ngãi.

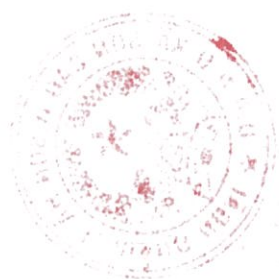
I. Danh sách thành viên trong hộ gia đình:

TT	Họ và tên	Dân tộc	Quan hệ với chủ hộ	Năm sinh		Ghi chú (trường hợp gia đình có sự thay đổi các thành viên trong hộ)
				Nam	Nữ	
1	Lâm Thị Tuyết Mai	Kinh	Chủ hộ		20/10/1949	
2	Nguyễn Quốc Toàn	Kinh	Con	05/06/1976		
3	Nguyễn Thị Nở	Kinh	Con		10/06/1979	
4	Nguyễn Thị Nhị	Kinh	Con		05/07/1982	
5	Nguyễn Văn An	Kinh	Cháu	17/04/2007		
6	Nguyễn Thị Nguyệt	Kinh			12/03/1985	

		dân		
7	Nguyễn Hoàng Thành Nghĩa	Kinh	Cháu	06/10/2011
8	Nguyễn Hoàng Nhân	Kinh	Cháu	27/03/2018

II. Kết quả phân loại hộ gia đình giai đoạn 2022 - 2025

NĂM 2024		Ngày 01 tháng 01 năm												
☒ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao												
☐ CN	<table><tr><td>☐ 1</td><td>☐ 3</td><td>☒ 5</td><td>☐ 7</td><td>☐ 9</td><td>☐ 11</td></tr><tr><td>☐ 2</td><td>☒ 4</td><td>☒ 6</td><td>☒ 8</td><td>☐ 10</td><td>☐ 12</td></tr></table>	☐ 1	☐ 3	☒ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	☐ 2	☒ 4	☒ 6	☒ 8	☐ 10	☐ 12	
☐ 1	☐ 3	☒ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11									
☐ 2	☒ 4	☒ 6	☒ 8	☐ 10	☐ 12									
NĂM 20.....		Ngày .. tháng .. năm												
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn												
☐ CN	<table><tr><td>☐ 1</td><td>☐ 3</td><td>☐ 5</td><td>☐ 7</td><td>☐ 9</td><td>☐ 11</td></tr><tr><td>☐ 2</td><td>☐ 4</td><td>☐ 6</td><td>☐ 8</td><td>☐ 10</td><td>☐ 12</td></tr></table>	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12	
☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11									
☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12									
NĂM 20.....		Ngày .. tháng .. năm												
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn												
☐ CN	<table><tr><td>☐ 1</td><td>☐ 3</td><td>☐ 5</td><td>☐ 7</td><td>☐ 9</td><td>☐ 11</td></tr><tr><td>☐ 2</td><td>☐ 4</td><td>☐ 6</td><td>☐ 8</td><td>☐ 10</td><td>☐ 12</td></tr></table>	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12	
☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11									
☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12									
NĂM 20....		Ngày .. tháng .. năm												
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn												
☐ CN	<table><tr><td>☐ 1</td><td>☐ 3</td><td>☐ 5</td><td>☐ 7</td><td>☐ 9</td><td>☐ 11</td></tr><tr><td>☐ 2</td><td>☐ 4</td><td>☐ 6</td><td>☐ 8</td><td>☐ 10</td><td>☐ 12</td></tr></table>	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12	
☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11									
☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12									



Số: 273 /GCN-HN.HCN Sơn Cao, ngày 31 tháng 12 năm 2024

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3246/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND huyện Sơn Hòa về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND xã Sơn Cao về việc công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Cao chứng nhận:

Hộ gia đình ông/bà: Lâm Thị Tuyết Mai. Dân tộc: Kinh
CMTND (CCCD) số: 051149004162. Cấp ngày 28/06/2021.
Nơi cấp: Cục Trưong CCSQL.HCVTTXH.
Hộ khẩu thường trú tại: Thôn Làng Trãng, xã Sơn Cao, Sơn Hòa, Quảng Ngãi.

I. Danh sách thành viên trong hộ gia đình:

TT	Họ và tên	Dân tộc	Quan hệ với chủ hộ	Năm sinh		Ghi chú (trường hợp gia đình có sự thay đổi các thành viên trong hộ)
				Nam	Nữ	
1	Lâm Thị Tuyết Mai	Kinh	Chủ hộ		20/10/1949	
2	Nguyễn Quốc Toàn	Kinh	Con	05/06/1976		
3	Nguyễn Thị Nở	Kinh	Con		10/06/1979	
4	Nguyễn Thị Nhị	Kinh	Con		05/07/1982	
5	Nguyễn Văn An	Kinh	Cháu	17/04/2007		
6	Nguyễn Thị Nguyệt	Kinh			12/03/1985	

7	Nguyễn Hoàng Thành Nghĩa	Kinh	Cháu	06/10/2011	
8	Nguyễn Hoàng Nhân	Kinh	Cháu	27/03/2018	

II. Kết quả phân loại hộ gia đình giai đoạn 2022 - 2025

NĂM 2025		Ngày 01 tháng 01 năm 2025																								
☒ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☒</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☒	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☒	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12															
NĂM 20.....		Ngày 01 tháng 01 năm 20.....																								
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của UBND xã Sơn Cao																								
☐ CN	<table><tr><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td><td>☐</td></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</</td></tr></table>	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	1	2	3	4	5	6	7	8	9</				
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐															
1	2	3	4	5	6	7	8	9</																		

